

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2014

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ

CHỨNG KHOÁN IPA

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4-5
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014	6-9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2014	11-12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2014	13-27
8. Phụ lục báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu	28
9. Phụ lục 1: Bảng kê chi tiết dự phòng giảm giá các khoản đầu tư chứng khoán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014	29-30



BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC

Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty TNHH Một thành viên Quản lý quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA là Công ty con 100% vốn đầu tư của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A, hoạt động theo Giấy phép số 30/UBCK-GP ngày 04 tháng 3 năm 2009 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

Vốn điều lệ theo Giấy phép: 50.000.000.000 VND

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : 04 3941 0510
Fax : 04 3941 0500
Mã số thuế : 0 1 0 2 7 0 3 1 7 8

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy phép thành lập và hoạt động

- Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
- Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 06 đến trang 30).

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2014 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

Giám đốc

Bà Đỗ Thanh Hương Bổ nhiệm ngày 08 tháng 6 năm 2010

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Trách nhiệm của Giám đốc

Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

181
: P
: N
NH
0A
A
11/07/11

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA
BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Công ty Quản lý Quỹ được ban hành theo Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 và Thông tư số 146/2014/TT - BTC ngày 6 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính. Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ và đầu tư chứng khoán IPA tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Công ty Quản lý Quỹ được ban hành theo Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 và Thông tư số 146/2014/TT - BTC ngày 6 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.



Đỗ Thành Hương
Ngày 26 tháng 3 năm 2015



**BAKER TILLY
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.



Headquarters : 2 Trưng Sơn St., W. 2, Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Hà Nội : 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City
Branch in Nha Trang: 18 Trần Khánh Du St., Nha Trang City
Branch in Cần Thơ : 162C/4 Trần Ngọc Que St., Cần Thơ City
www.a-c.com.vn

Số: 204/2015/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: CHỦ SỞ HỮU VÀ GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty TNHH Một thành viên Quản lý Quỹ Đầu tư chứng khoán IPA, được lập ngày 26 tháng 3 năm 2015, từ trang 06 đến trang 30 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Phụ lục Báo cáo tình hình biến động Vốn chủ sở hữu, và Phụ lục Bảng kê chi tiết dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Giám đốc

Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Công ty Quản lý quỹ được ban hành theo Thông tư 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH Một thành viên Quản lý Quỹ Đầu tư chứng khoán IPA tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Công ty Quản lý quỹ được ban hành theo Thông tư 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh Hà Nội



Nguyễn Hoàng Đức - Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0368-2013-008-1

Trần Kim Anh - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1907-2013-008-1

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2015

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOẢN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

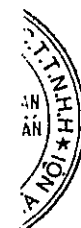
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		70.970.729.062	61.190.142.763
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	21.232.022.948	12.787.194.265
1. Tiền	111		1.232.022.948	2.787.194.265
2. Các khoản tương đương tiền	112		20.000.000.000	10.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		49.300.041.620	41.860.317.500
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	53.040.149.069	47.732.578.600
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	V.3	(3.740.107.449)	(5.872.261.100)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		324.762.192	6.491.918.317
1. Phải thu khách hàng	131	V.4	295.387.192	6.462.126.649
2. Trả trước cho người bán	132		-	-
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu hoạt động nghiệp vụ	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.5	29.375.000	29.791.668
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		113.902.302	50.712.681
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6	95.306.768	20.351.997
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.7	18.595.534	30.360.684



CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOẢN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		129.785.023	49.024.059
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		-	-
1. Tài sản cố định hữu hình	221		-	-
<i>Nguyên giá</i>	222		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		-	-
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		129.785.023	49.024.059
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8	63.087.898	49.024.059
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.9	66.697.125	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		71.100.514.085	61.239.166.822

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOẢN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		14.704.953.304	767.563.680
I. Nợ ngắn hạn	310		14.704.953.304	767.563.680
1. Vay ngắn hạn	311		-	-
2. Phải trả người bán	312	V.10	119.891.250	110.000.000
3. Người mua trả tiền trước	313		-	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.11	524.883.152	60.550.254
5. Phải trả người lao động	315		602.700.000	320.000.000
6. Chi phí phải trả	316		-	-
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.12	13.457.478.902	277.013.426
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		-	-
11. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
12. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	328		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
10. Quỹ dự phòng bồi thường thiệt hại cho nhà đầu tư	359		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		56.395.560.781	60.471.603.142
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.13	56.395.560.781	60.471.603.142
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		50.000.000.000	50.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		446.197.882	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		446.197.882	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		5.503.165.017	10.471.603.142
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		71.100.514.085	61.239.166.822

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOẢN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm		Số đầu năm	
1. Tài sản cố định thuê ngoài		-	-	-	-
2. Vật tư, chứng chỉ có giá nhận giữ hộ		-	-	-	-
3. Tài sản nhận ký cược		-	-	-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-	-	-
5. Ngoại tệ các loại		-	-	-	-
6. Chứng khoán lưu ký của công ty quản lý quỹ		10.297.900.000	1.480.000.000		
7. Chứng khoán chưa lưu ký của Công ty quản lý quỹ		29.393.410.000	35.893.410.000		
8. Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác	V.14	2.577.307.018	24.736.979.590		
9. Danh mục đầu tư của nhà đầu tư ủy thác	V.15	374.278.182.945	297.309.731.500		
10. Các khoản phải thu của nhà đầu tư ủy thác		2.101.920.000	2.995.701.075		
11. Các khoản phải trả của nhà đầu tư ủy thác		340.237.929	482.970.600		

Lập ngày 26 tháng 3 năm 2015

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc



Nguyễn Thị Minh Hạnh

Nguyễn Thị Thanh Thủy

Đỗ Thanh Hương

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu	01	VI.1	3.623.187.667	3.495.608.043
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	10		3.623.187.667	3.495.608.043
4. Chi phí hoạt động kinh doanh, giá vốn hàng bán	11	VI.2	1.666.532.175	2.173.164.460
5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	20		1.956.655.492	1.322.443.583
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	13.627.708.682	9.686.017.302
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	3.455.919.708	7.579.999.905
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	1.969.032.055	1.168.063.179
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		10.159.412.411	2.260.397.801
10. Thu nhập khác	31		3	2.085.429
11. Chi phí khác	32		-	2.086.514
12. Lợi nhuận khác	40		3	(1.085)
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		10.159.412.414	2.260.396.716
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		1.235.454.775	-
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>8.923.957.639</u>	<u>2.260.396.716</u>

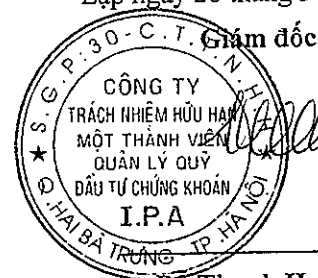
Lập ngày 26 tháng 3 năm 2015

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Minh Hạnh

Nguyễn Thị Thanh Thủy



Đỗ Thanh Hương

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOẢN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	10.159.412.414	2.260.396.716
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định	02	-	2.760.048
- Các khoản dự phòng	03	(2.132.153.651)	5.872.261.100
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(7.961.052.635)	(7.951.834.041)
- Chi phí lãi vay	06	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	66.206.128	183.583.823
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	871.767.474	(20.795.296.172)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	-	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	467.034.219	353.013.394
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(89.018.610)	(45.334.059)
- Tiền lãi vay đã trả	13	-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(765.099.370)	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	823.725.000	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(890.422.125)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	484.192.716	(20.304.033.014)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	-	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	5.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	7.960.635.967	8.023.142.373
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	7.960.635.967	13.023.142.373

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOẢN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay		Năm trước	
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính					
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-		-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-		-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		-		-
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		-		-
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-		-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-		-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>-</i>		<i>-</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		8.444.828.683		(7.280.890.641)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	12.787.194.265		20.068.084.906
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-		-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	21.232.022.948		12.787.194.265

Người lập biểu

Nguyễn Thị Minh Hạnh

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Thanh Thủy

Lập ngày 26 tháng 3 năm 2015



Đỗ Thanh Hương

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2014

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn : Công ty TNHH Một thành viên
2. Lĩnh vực kinh doanh : Dịch vụ
3. Ngành nghề kinh doanh : Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán
4. Nhân viên
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 Công ty có 06 nhân viên đang làm việc (tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 là 07 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng
Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Công ty Quản lý Quỹ được ban hành theo Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.
2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán
Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Công ty Quản lý Quỹ được ban hành theo Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 và Thông tư số 146 ngày 6 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.
3. Hình thức kế toán áp dụng
Công ty sử dụng hình thức kế toán trên máy vi tính.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

3. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

4. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh.

5. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán, công ty con, công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được ghi nhận theo giá gốc. Tiền lãi, cổ tức, lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường thấp hơn giá trị đang hạch toán trên sổ sách. Giá thị trường làm căn cứ xem xét trích lập dự phòng được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán, giá chứng khoán thực tế trên thị trường là giá đóng cửa tại ngày gần nhất có giao dịch tính đến ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán đăng ký giao dịch (cổ phiếu đăng ký giao dịch tại UPCOM), giá chứng khoán thực tế trên thị trường là giá đóng cửa tại ngày gần nhất có giao dịch tính đến ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán chưa niêm yết và chưa đăng ký giao dịch ở thị trường giao dịch của các công ty đại chúng là giá trung bình của các mức giá giao dịch thực tế theo báo giá của 3 công ty chứng khoán có giao dịch tại thời điểm gần nhất với thời điểm trích lập dự phòng nhưng không quá một tháng tính đến ngày trích lập dự phòng. Trường hợp chứng khoán không có giao dịch thực tế phát sinh trong khoảng thời gian trên thì không thực hiện trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán niêm yết bị hủy giao dịch, ngừng giao dịch kể từ ngày giao dịch thứ sáu trở đi là giá trị sổ sách tại ngày lập Bảng cân đối kế toán gần nhất.

Dự phòng cho các khoản đầu tư vào tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế và vốn chủ sở hữu thực có nhân (x) với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế.

Tăng, giảm số dư dự phòng các khoản đầu tư tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

6. Chi phí trả trước dài hạn

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 02 năm.

7. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

8. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

9. Nguồn vốn kinh doanh

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các chủ sở hữu.

Đã
ki
c
kiểm
7
/ 2014

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

10. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

11. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, và các khoản phải thu.

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dùng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh được xác định theo giá hợp lý, các tài sản tài chính khác được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

12. Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và các khoản nợ phải trả tài chính khác.

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh được ghi nhận theo giá hợp lý.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

13. Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

14. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền gửi ngân hàng	1.232.022.948	2.787.194.265
Các khoản tương đương tiền	20.000.000.000	10.000.000.000
Cộng	<u>21.232.022.948</u>	<u>12.787.194.265</u>

2. Đầu tư ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>
Cổ phiếu đầu tư ngắn hạn	3.683.131	48.178.149.069	3.737.341	47.732.578.600
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện	2.589.341	33.060.341.600	2.589.341	33.060.341.600
Công ty Cổ phần Phát triển đầu tư Công nghệ FPT	13.260	607.308.001	-	-
Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam	630.530	4.493.265.172	-	-
Công ty Cổ phần Vicostone	100.000	3.017.234.296	-	-

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Công ty Cổ phần Du lịch Bình Định	350.000	7.000.000.000		
Quỹ Đầu tư Doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam - VFMVF4	-	-	1.000.000	7.668.000.000
Công ty Cổ phần Xây dựng Cotec - CTD	-	-	138.000	6.811.237.000
Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam - DBC	-	-	10.000	193.000.000
Trái phiếu đầu tư ngắn hạn	2.860	4.862.000.000		
Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh ^(*)	2.860	4.862.000.000	-	-
Cộng		<u>53.040.149.069</u>		<u>47.732.578.600</u>

(*) Trái phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh có mệnh giá 1.000.000 VND/ trái phiếu, lãi suất 12%/năm, kỳ hạn 5 năm. Trái phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch HOSE.

Trong đó cổ phiếu bị giảm giá

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Công ty Cổ phần Du lịch Bình Định	350.000	7.000.000.000		
Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam	630.530	4.493.265.172	-	-
Công ty Cổ phần Vicostone	100.000	3.017.234.296	-	-
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện	-	-	2.589.341	33.060.341.600
Cộng		<u>14.510.499.468</u>		<u>33.060.341.600</u>

3. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn

Là dự phòng giảm giá các khoản đầu tư chứng khoán ngắn hạn.

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	5.872.261.100	-
Trích lập dự phòng bổ sung	-	5.872.261.100
Hoàn nhập dự phòng	(2.132.153.651)	-
Số cuối năm	<u>3.740.107.449</u>	<u>5.872.261.100</u>

4. Phải thu khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện	39.806.759	45.316.954
Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect	255.580.433	284.019.695
Trung tâm giao dịch chứng khoán	-	6.132.790.000
Cộng	<u>295.387.192</u>	<u>6.462.126.649</u>

5. Các khoản phải thu khác

Là dự thu lãi tiền gửi có kỳ hạn.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Chi phí trả trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí thuê văn phòng	74.336.074	
Chi phí Bảo hiểm	20.970.694	20.351.997
Cộng	95.306.768	20.351.997

7. Tài sản ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	8.595.534	20.360.684
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	10.000.000	10.000.000
Cộng	18.595.534	30.360.684

8. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Chi phí phát sinh trong năm</u>	<u>Phân bổ vào chi phí trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Chi phí viễn thông trả trước	5.456.007	-	2.728.000	2.728.007
Công cụ dụng cụ	43.568.052	96.235.350	79.443.511	60.359.891
Cộng	49.024.059	96.235.350	82.171.511	63.087.898

9. Tài sản dài hạn khác

Là khoản tiền đặt cọc thuê văn phòng

10. Phải trả người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Đào tạo Quản lý Trực tuyến OMT	-	110.000.000
Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không An Bình	14.024.000	-
Công ty TNHH Lãnh đạo Toàn Cầu	15.000.000	-
DNTN Nội thất văn phòng TAV	81.541.350	-
Phải trả người bán khác	9.325.900	-
Cộng	119.891.250	110.000.000

11. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	1.235.454.775	765.099.370	470.355.405
Thuế thu nhập cá nhân	60.550.254	187.634.247	193.656.754	54.527.747
Thuế môn bài	-	3.000.000	3.000.000	-
Cộng	60.550.254	1.426.089.022	961.756.124	524.883.152

Thuế giá trị gia tăng

Loại hình kinh doanh của Công ty thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10.159.412.414	2.260.396.716
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	(2.859.762.096)	(3.140.320.100)
- Chi phí không có hóa đơn	72.344.904	-
- Các khoản điều chỉnh giảm	72.344.904	-
	<u>(2.932.107.000)</u>	<u>(3.140.320.100)</u>
Thu nhập chịu thuế	7.299.650.318	(879.923.384)
Lỗi các năm trước được chuyển	(1.122.376.445)	-
Thu nhập tính thuế	6.177.273.873	(879.923.384)
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	25%
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông</i>	<u>1.235.454.775</u>	-
Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	<u>1.235.454.775</u>	<u>-</u>

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp thuế theo quy định.

12. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	7.535.446	4.365.446
Phải trả Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư IPA	13.000.000.000	9.402.074
Phải trả Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect về tiền chi hệ	447.578.456	263.245.906
Phải trả phải nộp khác	2.365.000	-
Cộng	<u>13.457.478.902</u>	<u>277.013.426</u>

13. Vốn chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ dự phòng tài chính	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	50.000.000.000	-	-	8.211.206.426	58.211.206.426
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	2.260.396.716	2.260.396.716
Số dư cuối năm trước	<u>50.000.000.000</u>	<u>-</u>	<u>-</u>	<u>10.471.603.142</u>	<u>60.471.603.142</u>
Số dư đầu năm nay	50.000.000.000	-	-	10.471.603.142	60.471.603.142
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	8.923.957.639	8.923.957.639
Trích quỹ bổ sung vốn điều lệ	-	446.197.882	446.197.882	(892.395.764)	-
Chuyển lợi nhuận về công ty mẹ	-	-	-	(13.000.000.000)	(13.000.000.000)
Số dư cuối năm nay	<u>50.000.000.000</u>	<u>446.197.882</u>	<u>446.197.882</u>	<u>5.503.165.017</u>	<u>56.395.560.781</u>

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

14. Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác (Chi tiết theo từng nhà đầu tư ủy thác)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện	2.577.307.018	24.480.050.593
Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect	-	256.928.997
Cộng	<u>2.577.307.018</u>	<u>24.736.979.590</u>

15. Danh mục đầu tư của nhà đầu tư ủy thác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Nhà đầu tư ủy thác trong nước</i>	<i>374.278.182.945</i>	<i>297.309.731.500</i>
- Cổ phiếu niêm yết	112.855.962.945	30.267.761.500
<i>Trong đó: Cổ phiếu niêm yết bị giảm giá</i>	<i>112.855.550.280</i>	<i>21.061.280.000</i>
DBC	-	1.093.400.000
KST	-	405.960.000
SDU	108.821.770.200	19.561.920.000
PLC	2.148.793.200	-
VIS	1.884.986.880	-
- Cổ phiếu không niêm yết	261.422.220.000	267.041.970.000
<i>Trong đó: Cổ phiếu không niêm yết bị giảm giá</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
<i>Nhà đầu tư ủy thác nước ngoài</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
Cộng	<u>374.278.182.945</u>	<u>297.309.731.500</u>

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu**

Là Doanh thu dịch vụ Quản lý danh mục đầu tư.

2. Giá vốn hàng bán

Là Chi phí cho hoạt động Quản lý danh mục đầu tư.

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	658.079.909	947.523.982
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	81.879.819	37.271.372
Cổ tức, lợi nhuận được chia	2.932.107.000	3.140.320.100
Lãi kinh doanh chứng khoán	9.955.641.954	5.560.901.848
Cộng	<u>13.627.708.682</u>	<u>9.686.017.302</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư	(2.132.153.651)	5.872.261.100
Lỗ hoạt động kinh doanh chứng khoán	4.967.340.868	1.363.523.955
Phí mua bán chứng khoán	617.435.360	333.387.934
Chi phí tài chính khác	3.297.131	10.826.916
Cộng	<u>3.455.919.708</u>	<u>7.579.999.905</u>

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA
 Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	1.213.110.055	708.396.428
Chi phí đồ dùng văn phòng	107.128.060	8.799.140
Chi phí khấu hao TSCĐ	9.695.799	2.760.048
Thuế, phí và lệ phí	405.412.002	3.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	233.686.139	406.327.424
Chi phí bằng tiền khác	-	38.780.139
Cộng	<u>1.969.032.055</u>	<u>1.168.063.179</u>

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch với các bên liên quan

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan

Thu nhập của thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp	566.000.000	481.000.000

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect	Công ty liên kết của Công ty mẹ

Các giao dịch phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA		
Các khoản IPA chi hộ, thu lại tiền thuê văn phòng	85.321.530	117.271.967
Trả IPA về tiền chi hộ	94.723.604	121.099.072
Mua Cổ phiếu công ty Du lịch Bình Định	7.000.000.000	-
Trả lợi nhuận	13.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect		
Gửi tiền theo hợp đồng hỗ trợ lãi suất	42.000.000.000	25.000.000.000
VNDirect giải ngân giao dịch ký quỹ (*)	2.934.822.825	38.950.581.837
Thanh toán tiền giải ngân giao dịch ký quỹ	2.934.822.825	38.950.581.837
Phí quản lý danh mục đầu tư	2.953.531.914	3.006.256.009
VNDirect thanh toán tiền phí quản lý danh mục đầu tư	2.981.971.176	2.582.342.212
Thu tiền lãi hỗ trợ lãi suất	496.100.024	587.558.403
VNDirect thu phí giao dịch và phí lưu ký	617.590.871	338.004.812
Các khoản chi trả hộ trong năm (tiền lương, bảo hiểm, tiền thuế)	184.332.551	263.245.906

(*) Khoản vay vào ngày 13/02/2014 có thời hạn 01 ngày số tiền 2.934.822.825 VND là do Công ty chưa kịp làm thủ tục tắt toán Hợp đồng tiền gửi để chuyển tiền về. Tại thời điểm vay, Công ty có số

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

dư tài khoản là 14.468.480.319 VND. Khoản vay này là khoản vay duy nhất phát sinh trong năm 2014 tính đến ngày lập Báo cáo này.

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect		
Tiền gửi hỗ trợ lãi suất	10.000.000.000	10.000.000.000
Dự thu lãi tiền hỗ trợ lãi suất	18.875.000	29.791.668
Phí quản lý danh mục đầu tư	255.580.433	284.019.695
Cộng nợ phải thu	10.274.455.433	10.313.811.363
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA		
Phải trả tiền thuê văn phòng, thuế môn bài cho Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư IPA	-	9.402.074
Phải trả tiền phân phối lợi nhuận cho công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư IPA	13.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect		
Phải trả các khoản chi trả hộ	447.578.456	263.245.906
Cộng nợ phải trả	13.447.578.456	272.647.980

2. Thông tin về bộ phận

Công ty chỉ hoạt động trong một lĩnh vực quản lý danh mục đầu tư và trong một khu vực địa lý là Việt Nam.

3. Quản lý rủi ro tài chính

Tổng quan

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập. Việc quản lý rủi ro được thực hiện chủ yếu bởi Phòng Kế toán – Tài chính theo các chính sách và các thủ tục đã được Giám đốc phê duyệt.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng.

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng hoặc có tài sản đảm bảo đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính. Ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị và cá nhân nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng và Công ty chứng khoán có uy tín do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi là thấp.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VII.4 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Chưa quá hạn nhưng bị giảm giá	Đã quá hạn nhưng không giảm giá	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
Số cuối năm					
Tiền và các khoản tương đương tiền	21.232.022.948	-	-	-	21.232.022.948
Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	38.529.649.601	14.510.499.468	-	-	53.040.149.069
Phải thu khách hàng	295.387.192	-	-	-	295.387.192
Các khoản phải thu khác	106.072.125	-	-	-	39.375.000
Cộng	60.163.131.866	14.510.499.468	-	-	74.673.631.334
Số đầu năm					
Tiền và các khoản tương đương tiền	12.787.194.265	-	-	-	12.787.194.265
Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	14.672.237.000	33.060.341.600	-	-	47.732.578.600
Phải thu khách hàng	6.462.126.649	-	-	-	6.462.126.649
Các khoản phải thu khác	39.791.668	-	-	-	39.791.668
Cộng	33.961.349.582	33.060.341.600	-	-	67.021.691.182

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

PH. H. H. U. V. C. T. V.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (bao gồm cả lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Số cuối năm				
Phải trả người bán	119.891.250	-	-	119.891.250
Các khoản phải trả khác	13.449.943.456	-	-	13.449.943.456
Cộng	13.569.834.706	-	-	13.569.834.706
Số đầu năm				
Phải trả người bán	110.000.000	-	-	110.000.000
Các khoản phải trả khác	272.647.980	-	-	272.647.980
Cộng	382.647.980	-	-	382.647.980

Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro về giá chứng khoán
Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 và ngày 31 tháng 12 năm 2014 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi giá chứng khoán sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi có kỳ hạn, các khoản cho vay và các khoản vay có lãi suất thả nổi.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

Công ty đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của lãi suất đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể do nợ vay thuần có giá trị nhỏ.

Rủi ro về giá chứng khoán

Các chứng khoán do Công ty nắm giữ có thể bị ảnh hưởng bởi các rủi ro về giá trị tương lai của chứng khoán đầu tư. Công ty quản lý rủi ro về giá chứng khoán bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư và đa dạng hóa danh mục đầu tư.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, với giả định các biến số khác không thay đổi, nếu giá các chứng khoán Công ty đang đầu tư tăng/giảm 10% thì lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu năm nay của Công ty sẽ tăng/giảm 4.243.211.926 VND (năm trước tăng/giảm 3.139.523.813 VND) do giảm/tăng dự phòng. Mức độ nhạy cảm đối với sự biến động của giá chứng khoán năm nay không thay đổi nhiều so với năm trước chủ yếu do Công ty thay đổi danh mục các khoản đầu tư chứng khoán ngắn hạn.

Tài sản đảm bảo

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2014.

4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

Tài sản tài chính

	Giá trị ghi sổ				Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm		Số đầu năm		Số cuối năm	Số đầu năm
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng		
Tiền và các khoản tương đương tiền	21.232.022.948	-	12.787.194.265	-	21.232.022.948	12.787.194.265
Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	53.040.149.069	(3.740.107.449)	47.732.578.600	(5.872.261.100)	49.300.041.620	41.860.317.500
Phải thu khách hàng	295.387.192	-	6.462.126.649	-	295.387.192	6.462.126.649
Các khoản phải thu khác	106.072.125	-	39.791.668	-	106.072.125	39.791.668
Cộng	<u>74.673.631.334</u>	<u>(3.740.107.449)</u>	<u>67.021.691.182</u>	<u>(5.872.261.100)</u>	<u>70.933.523.885</u>	<u>61.149.430.082</u>

Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
	Phải trả người bán	119.891.250	110.000.000	119.891.250
Các khoản phải trả khác	13.449.943.456	272.647.980	13.449.943.456	272.647.980
Cộng	<u>13.569.834.706</u>	<u>382.647.980</u>	<u>13.569.834.706</u>	<u>382.647.980</u>

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các tài sản tài chính sẵn sàng để bán được niêm yết trên thị trường chứng khoán là giá giao dịch công bố tại ngày kết thúc năm tài chính. Đối với các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết nhưng có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố tại ngày kết thúc năm tài chính thì giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố.

Lập, ngày 26 tháng 3 năm 2015

Người lập biểu



Nguyễn Thị Minh Hạnh

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Thanh Thủy



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 phố Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số dư đầu năm		Số tăng/giảm				Số dư cuối kỳ	
		Năm nay	Năm trước	Năm nay		Năm trước		Năm nay	Năm trước
				Tăng	Giảm	Tăng	Giảm		
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	V.15	50.000.000.000	50.000.000.000	-	-	-	-	50.000.000.000	50.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần		-	-	-	-	-	-	-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu		-	-	-	-	-	-	-	-
4. Cổ phiếu quỹ		-	-	-	-	-	-	-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		-	-	-	-	-	-	-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-	-	-	-	-	-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển		-	-	-	-	-	-	-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính		-	-	446.197.882	-	-	-	446.197.882	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		-	-	446.197.882	-	-	-	446.197.882	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	V.15	10.471.603.142	8.211.206.426	8.923.957.639	(13.892.395.764)	2.260.396.716	-	5.503.165.017	10.471.603.142
Cộng		60.471.603.142	58.211.206.426	9.816.353.403	(13.892.395.764)	2.260.396.716	-	56.395.560.781	60.471.603.142

15/0
HÀN
G TY
NH
VAT
C
A N
TP

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Phụ lục 1: Bảng kê chi tiết dự phòng giảm giá các khoản đầu tư chứng khoán (Ban hành kèm theo Thông tư số 146/2014/TT - BTC ngày 6 tháng 10 năm 2014)

BẢNG KÊ CHI TIẾT DỰ PHÒNG GIẢM GIÁ CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2014

I. Tình hình trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư chứng khoán

TT	Loại chứng khoán	Chứng khoán nắm giữ tại thời điểm				Giá trị đã trích lập năm trước	Mức trích lập năm nay
		Số lượng	Giá mua vào	Giá thực tế tại thời điểm trích lập dự phòng	Giá trị chênh lệch		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=[(4)-(5)]*(3)	(7)	(8)=(6)-(7)
I	Chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch				6.597.442.551	(5.872.261.100)	(765.107.449)
I	<i>Cổ phiếu</i>	3.333.131			6.597.442.551	(5.872.261.100)	(765.107.449)
	PTI- Công ty Cổ phần bảo hiểm bưu điện	2.589.341	12.767,86	15.600	7.333.378.000	(5.872.261.100)	-
	FPT- Công ty CP đầu tư công nghệ FPT	13.260	45.800,00	48.000	29.172.000	-	-
	VCS-Công ty cổ phần VICOSTONE	100.000	30.172,34	27.100	(307.234.278)	-	(307.234.278)
	MCG- Công ty CP cơ điện và xây dựng Việt Nam	630.530	7.126,17	6.400	(457.873.171)	-	(457.873.171)
2	<i>Trái phiếu</i>	2.860			-	-	-
	CII-Công ty CP đầu tư hạ tầng kỹ thuật TP.HCM	2.860	1.700.000,00	1.700.000	-	-	-
II	Chứng khoán chưa niêm yết				(2.975.000.000)		(2.975.000.000)
I	<i>Cổ phiếu</i>	350.000			(2.975.000.000)		(2.975.000.000)
	DLBD - Công ty Cổ phần Du lịch Bình Định	350.000	20.000,00	11.500	(2.975.000.000)	-	(2.975.000.000)
	Tổng cộng:				3.622.442.551	(5.872.261.100)	(3.740.107.449)

Đơn vị tính: Đồng

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Phụ lục 1: Bảng kê chi tiết dự phòng giảm giá các khoản đầu tư chứng khoán (Ban hành kèm theo Thông tư số 146/2014/TT – BTC ngày 6 tháng 10 năm 2014)

II. Thuyết minh

- Tình hình đầu tư chứng khoán Công ty TNHH Một thành viên Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán IPA như sau, tại ngày 31/12/2014 công ty đang nắm giữ:
- Số lượng 2.589.341 cổ phiếu mã PTI- Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện được niêm yết trên sàn giao dịch HNX, giá trị số sách là 12.768 đồng/cổ phiếu, thành tiền 33.060.341.600 đồng; giá đóng cửa tại ngày 31/12/2014 là 15.600 đồng/cổ phiếu, thành tiền: 40.939.719.600 đồng, chênh lệch +7.333.378.000 đồng, số đã trích lập năm trước 5.872.261.100 đồng, số hoàn nhập dự phòng năm nay: 2.132.153.651 đồng.
 - Số lượng 2.860 trái phiếu mã CIJ- Công ty Cổ phần hạ tầng kỹ thuật TP Hồ Chí Minh được niêm yết trên sàn HOSE, giá trị số sách 1.700.000 đồng/trái phiếu, thành tiền 4.862.000.000 đồng; giá đóng cửa tại ngày 31/12/2014 là 1.700.000 đồng/trái phiếu, thành tiền 4.862.000.000 đồng, chênh lệch bằng 0.
 - Số lượng 13.260 cổ phiếu mã FPT- Công ty Cổ phần đầu tư công nghệ FPT được niêm yết trên sàn giao dịch HOSE, giá trị số sách 45.800 đồng/cổ phiếu, thành tiền 607.308.000 đồng; giá đóng cửa tại ngày 31/12/2014 là 48.000, chênh lệch +29.172.000 đồng.
 - Số lượng 100.000 cổ phiếu mã VCS- Công ty Cổ phần VICOSTONE được niêm yết trên sàn HNX giá trị số sách 30.172/cổ phiếu, thành tiền 3.017.234.278 đồng; giá đóng cửa tại ngày 31/12/2014 là 27.100 đồng /cổ phiếu, thành tiền 2.710.000.000 đồng, chênh lệch -307.234.278 đồng, mức trích lập dự phòng năm nay là 307.234.278 đồng.
 - Số lượng 630.530 cổ phiếu mã MCG- Công ty Cổ phần cơ điện và xây dựng Việt Nam được niêm yết trên sàn HOSE giá trị số sách là 7.126 đồng/cổ phiếu, thành tiền 4.493.265.171 đồng; giá đóng cửa tại ngày 31/12/2014 là 6.400 đồng/cổ phiếu, thành tiền: 4.035.392.000 đồng, chênh lệch -457.873.171, mức trích lập dự phòng năm nay là 457.873.171 đồng.
 - Số lượng 350.000 cổ phiếu mã DLBD- Công ty Cổ phần Du lịch Bình Định chưa niêm yết trên sàn chứng khoán giá trị số sách là 20.000 đồng/cổ phiếu, thành tiền 7.000.000.000 đồng; giá bình quân theo các nguồn báo giá của 3 Công ty chứng khoán: Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime Bank, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội, Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam, tại ngày 31/12/2014 là 11.500 đồng/cổ phiếu, thành tiền 4.025.000.000 đồng, chênh lệch -2.975.000.000 đồng, mức trích lập dự phòng năm nay là 2.975.000.000 đồng.

Lập, ngày 26 tháng 3 năm 2015

Người lập biểu



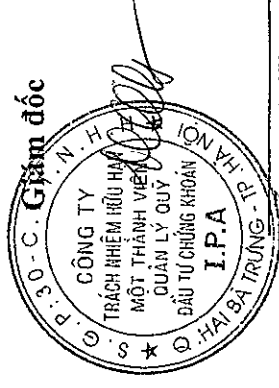
Nguyễn Thị Minh Hạnh

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Thanh Thủy

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN
I.P.A
HAI BÀ TRƯNG - HÀ NỘI



Đỗ Thanh Hương